

HỌC VIỆN ĐA MINH
ban tổng đồ

LINH ĐẠO GIÁO LÝ VIÊN

Năm 2006

Bài 1

ƠN GỌI VÀ CĂN TÍNH CỦA GIÁO LÝ VIÊN

Khi nói đến ơn gọi, người ta thường hiểu là tiếng Chúa mời gọi một số người dâng mình cho Chúa trong đời sống tu trì, nhưng ơn gọi theo một nghĩa phổ quát được hiểu là lời Thiên Chúa mời gọi mọi người đến lãnh nhận một công việc hay một sứ mệnh nào đó.¹Nên có nhiều ơn gọi như :

- Ơn gọi hiện hữu
- Ơn gọi làm người
- Ơn gọi làm con cái Chúa
- Ơn gọi tu trì
- Ơn gọi hôn nhân

Mỗi ơn gọi có một giá trị riêng biệt. Tuy nhiên, mọi ơn gọi đều thể hiện thánh ý Chúa trên cuộc đời mỗi con người. Vì thế, điều quan trọng là chúng ta lắng nghe lời mời gọi của Thiên Chúa và sống trọn vẹn với ơn gọi của mình.

Ở đây, chúng ta tìm hiểu về ơn gọi làm GLV.

I. ƠN GỌI GLV

Ơn gọi GLV là một ơn gọi bắt nguồn từ Bí tích Rửa tội, ơn gọi làm con cái Chúa (ơn gọi giáo dân) được kiện toàn qua Bí tích Thêm sức. Hơn nữa, Ơn gọi GLV còn là lời mời gọi cách đặc biệt của Chúa Thánh Thần, một đặc sủng riêng được Giáo hội nhìn nhận và được Đức giám mục

¹ Lm. Dom. Chu Quang Đường, Giới thiệu ơn gọi 1, tr. 13, 1995.

uỷ quyền cách công khai: Sứ vụ tiếp nối sứ vụ rao giảng Tin mừng của Chúa Kitô cho mọi người, nhất là giảng dạy Lời Chúa cho các em thiếu nhi.

Do đó, cũng là ơn gọi giáo dân, nhưng GLV là người cộng tác cách đặc lực hơn với linh mục quản xứ trong việc trực tiếp hướng dẫn, chia sẻ đức tin cho các em nhỏ, tham gia tích cực vào việc thăng tiến Hội thánh địa phương.

Như vậy, ơn gọi GLV là ơn gọi được Chúa Thánh Thần mời gọi, được Giáo hội trao cho sứ mệnh cộng tác với Đức giám mục trong sứ vụ loan báo Tin Mừng.

II. CĂN TÍNH GLV

1/ Căn tính nói chung

Căn tính được hiểu là đặc tính căn bản của một người nào đó, nhưng có lẽ, căn tính chỉ diễn tả được một phần nào đó rất hạn chế về một con người. Song qua một số thông tin từ căn tính cho biết, giúp người ta dễ dàng nhận ra một con người. Ví dụ như qua những chi tiết của Thẻ Chứng Minh Nhân Dân về tên, năm sinh, quê quán, hình ảnh, dấu vết riêng, dấu vân tay... giúp người ta dễ dàng xác minh chính xác về một người nào đó, mà không sợ nhầm lẫn với người khác.

2/ Căn tính của Kitô hữu

Căn tính của Kitô hữu lại tùy thuộc vào ơn Thiên Chúa kêu gọi và được Giáo hội xác định tùy theo mỗi bậc sống. Linh mục có căn tính riêng, tu sĩ có nét căn bản riêng so với ơn gọi giáo dân.

Nét căn bản của người tín hữu là phận vụ tìm kiếm Nước Thiên Chúa qua việc quản trị các công việc trần thế, sắp đặt và hướng chúng theo ý Thiên Chúa, góp phần tôn vinh danh Chúa, qua đó đạt đến sự trọn lành của đức mến Kitô giáo, nên thánh trong chính bậc sống của mình².

3/ Căn tính GLV

Bộ giáo luật định nghĩa người GLV là *“những giáo dân được huấn luyện thích đáng và trở vượt về đời sống Kitô giáo, để dưới sự hướng dẫn của những vị thừa sai, họ dần dần thân giảng dạy giáo lý phúc âm, tổ chức các buổi cử hành phụng vụ và các việc bác ái”*.³

Như vậy, dựa trên căn tính của người giáo dân, GLV thêm phận vụ giảng dạy giáo lý, truyền thông niềm tin của Hội thánh cho người khác: củng cố đức tin cho anh chị em Kitô hữu, và loan báo Tin Mừng, khơi gợi đức tin nơi những người chưa nhận biết Thiên Chúa.

Do đó, căn tính của GLV : được Chúa Thánh Thần mời gọi, được hội thánh uỷ nhiệm, được cộng tác với nhiệm vụ tông đồ của giám mục và vì thế, liên kết đặc biệt với hoạt động truyền giáo của Hội thánh cho muôn dân.

4/ Sự cần thiết của căn tính

Căn tính của một người giúp người khác đánh giá đúng và tôn trọng, cũng như để người khác kiểm tra và đánh giá đúng về họ. Hơn nữa, căn tính giúp người ta ý thức và sống đúng với ơn gọi và sứ vụ của mình.

² Sách GLHTCG, số 2013.

³ Bộ giáo luật 1983, điều 785, khoản 1.

III. VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ CỦA GLV

1. Vai trò

Nói đến vai trò là nói đến chức năng của một người phải thể hiện, để nói cho người khác biết mình là ai. Ví dụ như vai trò lãnh đạo, vai trò quản lý...

Vậy vai trò của GLV là gì ? Xin thưa là giới thiệu cho người khác biết về tình thương của Thiên Chúa thể hiện nơi Chúa Giêsu bằng mọi phương thế có thể: lời nói, việc làm, đời sống... Nên nói GLV là người diễn lại cuộc đời Chúa Giêsu là thế.

2. Nhiệm vụ

Trong thực tế, GLV có những nhiệm vụ tổng quát như sau:

- Giảng dạy Giáo lý (giáo dục đức tin) giúp các em lãnh nhận Bí tích...
- Dạy giáo lý dự tòng
- Linh hoạt viên trong các buổi cầu nguyện, tĩnh tâm
- Làm chứng cho đời sống hôn nhân (nếu đã lập gia đình)
- Tiếp xúc nâng đỡ thanh thiếu niên, trợ giúp người nghèo, công tác bác ái, thăm viếng bệnh nhân...

Tóm kết

GLV là một ơn gọi cao quý mời gọi các bạn cộng tác trực tiếp với linh mục quản xứ thăng tiến Giáo hội địa phương nơi bạn sinh sống, trong việc giới thiệu và làm chứng cho Chúa Giêsu giữa lòng đời, đặc biệt là nơi các em thiếu nhi.

Vai trò và nhiệm vụ của GLV rất phong phú và đa dạng, tùy theo khả năng và điều kiện cho phép, mà các bạn dần thân

phục vụ. Song ơn gọi GLV không ngừng đòi bạn ý thức về căn tính của mình, để thúc bách các bạn học hỏi không ngừng, để tự trau dồi bản thân không những để giảng dạy, chia sẻ, hướng dẫn người khác, mà để giúp mình sống đạo cách trọn vẹn hơn. Vì giảng dạy giáo lý không chỉ là truyền thông kiến thức, mà còn bằng cả đời sống chứng tá nữa.

Bạn đã thiện chí đáp lại lời mời gọi làm GLV, Đấng đã yêu thương mời gọi sẽ trợ giúp và cùng bạn hoàn tất sứ vụ ấy.

Bài 2

LINH ĐẠO GIÁO LÝ VIÊN

Linh đạo là danh từ Kitô giáo thường dùng trong các sách tu đức, được nhắc đến nhiều trong các tài liệu của Tòa thánh bàn về linh mục, tu sĩ và giáo dân.

Hạn từ “Linh” hướng người ta về những gì là thiêng liêng, linh thánh. Còn “Đạo” diễn tả đường lối trong Kitô giáo, thể hiện căn tính. Như thế, linh đạo được hiểu là đường lối thiêng liêng giúp người ta sống đúng với căn tính của mình.

Song đường lối thiêng liêng này không phải do mỗi người tự nghĩ ra để sống theo, mà do Chúa Thánh Thần chỉ dẫn. Do đó, linh đạo là nếp sống hoàn toàn theo sự hướng dẫn Chúa Thánh Thần, Đấng giúp mỗi người luôn đổi mới, để sống đúng với ơn gọi và căn tính của mình.

1. Linh đạo GLV là gì ?

Linh đạo GLV là đường lối thể hiện căn tính và vai trò của GLV trong đời sống giúp người GLV sống trọn vẹn ơn gọi của mình. Vì xuất phát từ căn tính và sứ mạng của người GLV, nên linh đạo GLV là theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, sống đời sống thánh thiện và nhiệt tâm truyền giáo theo cách của một người GLV giáo dân.

Linh đạo GLV được biểu hiện trong bốn phong cách sau:

- Cởi mở với Lời Chúa
- Đời sống thống nhất là chân thực

- Nhiệt tâm truyền giáo
- Tinh thần của Đức Maria

Để trở thành GLV gương mẫu, đúng nghĩa một tông đồ giáo dân của thời đại hôm nay, các bạn cần tập sống theo bốn phong cách vừa kể trên. Chúng ta sẽ tìm hiểu về bốn phong cách này lần lượt qua bốn bài kế tiếp.

2. Sự cần thiết của linh đạo

Dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, linh đạo GLV được coi là “kim chỉ nam” giúp các bạn sống đúng với ơn gọi và căn tính của GLV, giúp các bạn thành công hơn trong vai trò và nhiệm vụ của GLV, hầu nên thánh mỗi ngày nhờ yêu mến Chúa, gắn bó với Giáo hội và tìm cách thăng tiến đời sống của mình và của mọi người.

3. Bản chất của linh đạo GLV

Nói đến linh đạo là nói đến con đường nên thánh, vì mọi Kitô hữu đều được mời gọi để nên thánh theo cách thức riêng, tùy hoàn cảnh và bậc sống của mình. Do đó, bản chất của linh đạo là giúp người ta hoàn trọn chính mình để nên thánh. Nên thánh có nghĩa là: “*yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn*” và “*yêu người như mình ta vậy*”.

Chúa Giêsu mời gọi: “*Các con hãy nên hoàn trọn như Cha các con ở trên trời, là Đấng hoàn thiện*” (Mt 5, 48). Và thánh Phaolô cũng khuyên chúng ta: “*Hãy sống xứng đáng như những vị thánh*” (Ep 5,3).

Bản chất của linh đạo GLV là : nên thánh bằng chính đời sống thánh thiện đi đôi với việc Phúc âm hoá (giúp

người khác nhận biết và yêu mến Thiên Chúa), ngay trong lúc chu toàn những bổn phận của một người GLV như :

- Học hỏi và suy gẫm Lời Chúa
- Thẩm nhuần những đạo lý đức tin của Giáo Hội
- Soạn bài kỹ lưỡng, giảng dạy giáo lý đúng tiêu chuẩn cho học viên.

- Giúp học viên quan tâm đến việc Phúc âm hoá, tập cho học viên có thói quen cầu nguyện cho việc truyền giáo

- Dùng gương sáng của mình như phương tiện giới thiệu đạo yêu thương của Chúa cho mọi người bằng việc làm cho các thực tại trần thế (bổn phận làm con cái trong gia đình, cách ứng xử với đồng nghiệp, sống đời hôn nhân cách trọn vẹn...) thẩm nhuần tinh thần đức tin.

Tóm lại : Bản chất linh đạo của GLV là giúp các bạn nên thánh và mời gọi người khác cùng nên thánh, như lời ĐGH. Gioan Phaolô II đã bày tỏ: *“Người truyền giáo đích thực là một vị thánh”*.

Bài 3

GIÁO LÝ VIÊN SỐNG LỜI CHÚA

Sống lời Chúa hay cởi mở với Lời Chúa nơi GLV:

- Là nói đến thái độ đón nhận Lời Chúa được chứa đựng trong Kinh thánh, được Giáo hội công bố, được cử hành trong phụng vụ, được các thánh thể hiện trong cuộc sống của các ngài.

- Là gặp gỡ Chúa Giêsu trong lời của Người, trong các Bí tích nhất là bí tích Thánh Thể, trong anh chị em đang sống bên ta, trong Giáo hội và thế giới.

1. Đón nhận Thiên Chúa Ba Ngôi

a. Tầm quan trọng

Việc cởi mở lòng mình để đón nhận Thiên Chúa Ba Ngôi, Đấng ngự trong nơi sâu thẳm của lòng con người là điều rất quan trọng, vì việc đón nhận này giúp người ta :

- Xác tín, tin tưởng vào Thiên Chúa tình yêu.
- Có những tiêu chuẩn, để căn cứ lượng giá tốt - xấu cho đúng.
- Biết nấc thang giá trị cao - thấp, để chọn lựa, quyết định.

b. Đón nhận bằng cách nào ?

Đón nhận Thiên Chúa Ba Ngôi bằng cách coi mọi sự đều tương đối, chỉ có Thiên Chúa là Đấng tuyệt đối, để cho mình không bị lôi kéo và lệ thuộc bất cứ điều gì ngoài việc lệ thuộc và cuốn hút về Chúa Ba Ngôi :

- Chúa Cha, Đấng trao ban Lời cho ta,

- Chúa Con, Đáng chỉ nói cho ta những gì Ngài nghe được từ Cha.

- Chúa Thánh Thần, Đáng soi trí, mở lòng giúp ta lắng nghe, yêu mến và thực thi Lời Chúa.

c. Tương quan giữa linh đạo và việc sống Lời Chúa

Việc sống Lời Chúa hay cởi mở với Lời Chúa là một phong cách, một lối sống linh đạo GLV được bén rễ từ Lời Hằng Sống, giúp GLV sống nội tâm nhờ gắn bó với Chúa Ba Ngôi, để :

- Hưởng tình yêu của Chúa Cha là tình yêu muốn cho mọi người nhận biết chân lý để được hưởng ơn cứu độ.

- Hiệp thông với Chúa Giêsu, chia sẻ tâm tình với Ngài, nhận thấy Ngài đồng hành, nâng đỡ ta trong cuộc sống cũng như trong việc chu toàn những bổ phận của người GLV.

- Chúa Thánh Thần hướng dẫn và biến đổi ta nên chứng nhân can đảm của Chúa Kitô và thành người sáng suốt, nhiệt thành loan báo Tin mừng.

2. Hiệp thông với Hội thánh

a. Tầm quan trọng

Hội thánh được Chúa Giêsu trao phó giữ gìn Lời Chúa và được Chúa Thánh Thần giúp đỡ để hiểu sâu và công bố Lời Chúa cho mọi người. Là thành phần của Hội thánh, GLV ý thức về sự lệ thuộc và trách nhiệm của mình đối với Hội thánh.

Là phần tử sống động, Hội thánh đòi hỏi GLV phải quyết tâm làm cho mình thêm giàu có nhờ những ân sủng đa dạng của Hội thánh, để trở nên dấu chỉ sống động cho mọi người. Do đó, việc phục vụ của GLV không phải là hành vi cá nhân, mà mang tính cộng đồng và hiệp thông giữa các thành phần trong Hội thánh.

b. Hiệp thông bằng cách nào ?

Việc đón nhận Hội thánh được bày tỏ qua tình con thảo: tận tâm phục vụ Hội thánh, đặc biệt:

- Gắn bó và vâng phục Đức giáo hoàng là trung tâm hiệp nhất và là mối dây thông hiệp mọi thành phần trong Hội thánh.
- Gắn bó và vâng phục Đức giám mục giáo phận, người là vị chủ chăn hướng dẫn Giáo hội địa phương.
- Tham gia với tinh thần trách nhiệm vào những công việc mà Hội thánh đang làm, đó là việc Phúc âm hoá. Đồng thời, chia sẻ với Hội thánh khát vọng được gặp gỡ Chúa Giêsu trong vinh quang mai sau.

c. Tương quan giữa linh đạo và cởi mở với Giáo hội

Cởi mở với Hội thánh là một đặc điểm trong linh đạo GLV được biểu hiện trong lòng mến yêu chân thành, thúc đẩy GLV tham gia vào sứ vụ rao giảng, mang lại ơn cứu độ cho mọi người, dù phải hy sinh tính mạng, như gương Chúa Giêsu, Đấng đã yêu mến và tự hiến cho Hội thánh (Ep 5, 25)

3. Cởi mở với thế giới

a. Tâm quan trọng

Thế giới được Chúa Cha tạo dựng do lòng yêu thương, là nơi Chúa Giêsu đến thực thi chương trình cứu độ của Chúa Cha, là nơi Chúa Cha gửi Thánh Thần đến thánh hoá và thiết lập Hội thánh. Do đó, là người tín hữu, GLV cần cởi mở đón nhận thế giới.

b. Đón nhận bằng cách nào ?

Cởi mở bằng cách quan tâm đến mọi nhu cầu thế giới nơi mình sinh sống, nhưng không lệ thuộc vào nó. Điều này có nghĩa, GLV cần:

- Hoà mình với cuộc sống của anh chị em, không ngại khó.
- Tin Lời Chúa có sức biến đổi thế giới và cứu độ con người.

c. Tương quan giữa linh đạo GLV và với thế giới

Linh đạo GLV đề cập đến việc cởi mở với thế giới là nhắm đến đức bác ái tông đồ, nhắc nhở GLV trải lòng mình ra với thế giới, gần gũi với anh chị em trong tình thân hữu gia đình, để nói cho họ biết họ được Thiên Chúa yêu thương và cứu độ.

Tóm kết

Sống lời Chúa hay cởi mở với Lời Chúa là nếp sống nền tảng của linh đạo GLV. Là người công bố, giảng giải lời Chúa cho các em, nên GLV phải là người hiểu, cảm nhận và sống Lời Chúa.

Chính vì thế, GLV cần tập thói quen tiếp xúc, gặp gỡ Lời Chúa qua việc đọc một đoạn Tin Mừng ngắn mỗi tối trước khi

đi ngủ; xin Chúa Thánh Thần soi sáng giúp ta hiểu và nhận ra ý Chúa mách bảo qua đoạn Tin mừng vừa đọc; sau cùng là quyết tâm thay đổi lối sống cho tốt hơn: “Tôi phải làm gì?”. Mục đích là gặp gỡ được Chúa qua Lời của Người, để từ đó sống và thực thi Lời Chúa dạy.

GLV cũng cần để ý đến chuyện dừng lại để kiểm tra việc thực thi quyết tâm của mình ra sao, đã chu toàn bổn phận của mình đối với Chúa, với tha nhân và với chính bản thân mình chưa? Việc lượng giá này, giúp ta cố gắng hơn trong việc thực thi quyết tâm cách triệt để hơn.

Nhờ việc yêu mến, gặp gỡ và sống Lời Chúa giúp ta loại bỏ dần thói hư tật xấu, nhờ tập luyện các nhân đức, nhờ đó trở thành, người tín hữu chính danh, người GLV chính hiệu.

Bài 4

ĐỜI SỐNG THỐNG NHẤT VÀ CHÂN THỰC NƠI GIÁO LÝ VIÊN

Thống nhất là sự gắn bó, kết hợp chặt chẽ phù hợp không mâu thuẫn đối nghịch với nhau. Nên đời sống thống nhất là đời sống theo một đường lối duy nhất, một chương trình được xếp đặt, lời nói đi đôi với việc làm, trước sau như một. Không sống theo kiểu “hai mặt”, lúc thế nọ, lúc thế kia.

Còn chân thực là không lừa dối, có sao nói vậy; nói sao làm vậy. Đời sống chân thực là nếp sống ngay thẳng theo tiếng nói của lương tâm, không kiểu cách, giả dối, chiến thuật hay thủ đoạn.

Vấn đề của chúng ta ở đây là tại sao GLV cần phải có đời sống thống nhất và chân thực ?

1. Tâm quan trọng

a. Ôn gọi GLV

Tự bản chất của việc giảng dạy giáo lý không phải là truyền thông kiến thức về Kitô giáo như các môn học về văn hoá, cũng không phải dạy theo chủ quan, theo suy nghĩ của GLV, mà là giảng dạy Lời Chúa là *Lời Chân Lý*, truyền đạt những điều Giáo hội đã tin, đã sống trong hơn 20 thế kỷ qua. Nên trước khi giảng dạy cho người khác, GLV cần xác tín, cần cảm nghiệm và sống những gì mình

giảng dạy cách chân thực. Như thế, cuộc sống của GLV đã là bài học mở ra mời gọi các em đón nhận.

b. Người đời cần chứng nhân hơn thầy dạy

Sống trong thời đại bùng nổ về thông tin, nhất là trong lĩnh vực quảng cáo, người ta nghi ngờ trước những lời giới thiệu hùng hồn, hấp dẫn “*nói vậy chứ không phải vậy!*”. Loan báo Tin Mừng trong một hoàn cảnh như thế, đòi hỏi người GLV không chỉ giảng dạy mà phải sống và làm chứng nữa. Vì “*lời nói thì lung lay, nhưng gương lành mới lôi kéo*”. Nếu không có Chúa Giêsu trong tâm, nếu chưa nhận ra dấu ấn và tình thương của Chúa trong cuộc đời, thì chúng ta khó có thể rao giảng về Ngài cách xác tín. Nếu chúng ta chỉ rao giảng những điều đọc được trong sách vở, trong giáo trình, thì cũng chỉ là “*thùng rỗng kêu to*”. Vì người ta chỉ cho người khác cái người ta có.

2. Thể hiện sự thống nhất và chân thực thế nào ?

Đời sống thống nhất và chân thực của GLV được diễn tả qua cầu nguyện, cảm nhận về Thiên Chúa và sẵn sàng để Chúa Thánh Thần hướng dẫn.

a. Cầu nguyện

Cuộc sống vốn nhiều vướng bận, là một GLV ý thức về bổn phận và trách nhiệm, chúng ta nên dành ít thời gian trong ngày, để nói chuyện với Chúa và nghe Chúa nói, theo gương Chúa Giêsu hằng cầu nguyện và thưa chuyện với Cha của Ngài.

Nhờ thường xuyên trò chuyện, trao đổi với Chúa, giúp chúng ta thấm nhuần tinh thần của Chúa, nhận ra và thực thi ý Chúa; giúp đời sống chúng ta thêm thống nhất và

chân thật nhờ sự liên kết mật thiết với Đấng là nguồn sự thật.

b. Cảm nhận về Thiên Chúa

Nhờ thói quen thưa chuyện với Chúa, gặp gỡ Chúa, giúp chúng ta có được ít nhiều cảm nhận về Ngài, nhận ra Ngài ở rất gần, luôn hiện diện, góp ý kiến và đồng hành với mình trong mọi lĩnh vực.

Cảm nhận về Thiên Chúa thì khác xa với suy luận về Thiên Chúa. Cảm nhận như một trực giác không do suy luận, mà do lòng mến thúc đẩy, do Chúa Thánh Thần gợi lên trong trí lòng, làm chúng ta sống, suy nghĩ và hành động theo gương Chúa Giêsu.

a. Để Chúa Thánh Thần hướng dẫn

Thánh Thần là Đấng được Chúa Cha gửi đến soi trí, mở lòng giúp người môn đệ Chúa Giêsu sống cởi mở hơn với Lời Chúa; Đấng được Chúa Cha gửi đến hướng dẫn và uốn nắn người môn đệ Chúa Giêsu thực thi thánh ý Chúa và sống theo sự thật.

3. Tương quan giữa đời sống thống nhất và chân thật với linh đạo

Để duy trì đời sống thống nhất và chân thực, GLV cần có nghị lực, cố gắng và quyết tâm tuân giữ kỷ luật với bản thân, từ suy nghĩ, tình cảm... đến lời nói, hành động...

Đời sống thống nhất và chân thực giúp GLV làm chứng về Chúa Giêsu và giảng dạy hữu hiệu hơn, nhờ năng trao đổi với Chúa Giêsu qua cầu nguyện, qua cảm nhận về

Ngài và sẵn sàng để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn, uốn nắn.

Đời sống thống nhất và chân thực theo linh đạo GLV sẽ giúp các bạn an vui, mạnh dạn chia sẻ cho mọi người.

Tóm kết

Để có được nếp sống thống nhất và chân thực, GLV cần tập luyện và ép mình theo luật đời sống, làm việc theo thời dụng biểu cá nhân và thi hành những việc tầm thường cách phi thường. Đó là những phương thế giúp ta tiết kiệm thời giờ, thánh hoá bản thân và tha nhân.

Đời sống thống nhất và chân thực có được nhờ năng kết hiệp với Chúa Giêsu qua cầu nguyện, qua cảm nhận và để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn. Đời sống thiêng liêng được duy trì, chứng từ sống động nơi GLV càng hiển nhiên, hoạt động càng hữu hiệu, càng thuyết phục hơn.

Bài 5

NHIỆT TÂM TRUYỀN GIÁO

Lý do của truyền giáo ?

Vì Thiên Chúa muốn tất cả mọi người được cứu độ nhờ nhận biết chân lý (1Tm 2,4); truyền giáo còn là tiếng gọi khẩn cấp và là lệnh truyền của Chúa Giêsu: *“Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về”* (Ga 10, 16); *“Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ loan báo Tin mừng cho mọi thụ tạo”* (Mc 16, 15).

Có 3 lý do để thực thi việc truyền giáo :

- Phát xuất từ cõi mở với lời Chúa : muốn người khác hiểu biết và sống thân tình với Chúa Giêsu như mình.

- Phát xuất từ chính Chúa Kitô : chính Ngài đã truyền lệnh : *“Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ loan báo Tin mừng cho mọi loài thụ tạo”* (Mc 16, 15).

- Phát xuất từ hoàn cảnh cụ thể hôm nay : số người công giáo so với những người khác : thế giới : 1 tỉ/6 tỉ người; châu Á : 100 triệu/ 4 tỉ ; việt nam : 5,6 triệu/ 80 triệu.

1. Thái độ trước lời mời gọi truyền giáo

Là GLV, các bạn đã nghe biết và khắc ghi lệnh truyền của Chúa Giêsu, các bạn hãy :

- Để cho tình yêu Chúa Kitô thúc bách thực thi công cuộc Phúc âm hoá, can đảm và không sợ xấu hổ vì Tin mừng của Chúa (Rm 1,16).

- Trở nên khí cụ Chúa dùng sinh ích cho nhân loại, trở nên mọi sự cho mọi người.

- Khắc ghi vào tâm khảm dấu chứng của lòng trung thực và thập giá vinh quang, để có sức vượt qua những khó khăn, chướng ngại trong đời phục vụ.

- Tích cực dẫn thân giúp người khác nhận biết Thiên Chúa.

2. Phát triển nhiệt tâm truyền giáo

- Bắt chước tấm lòng của Đức Giêsu đến với các chiên lạc. Hẳn các bạn còn nhớ câu chuyện dụ ngôn về người mục tử tốt lành đi tìm con chiên lạc (Lc 15,4-7), câu chuyện về người phụ nữ đánh mất một đồng, nhiệt tâm quét nhà tìm kiếm cho kỳ được (Lc 15,8-10).

- Noi gương vị tông đồ Phaolô đến với dân ngoại sẵn sàng trở nên tất cả cho mọi người “để bằng mọi giá cứu được một số người” (1Cr 9,22). Đó còn là một trách nhiệm của mọi người như thánh Phaolô thổ lộ : *“Đối với tôi, rao giảng Tin mừng không phải là lý do để tự hào, mà đó là một sự cần thiết bắt buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi, nếu tôi không rao giảng Tin mừng”* (1 Cr 9,16).

3. Dấu chỉ của sự nhiệt tâm truyền giáo

Dấu chỉ nhiệt tâm truyền giáo cần được GLV biểu hiện qua việc thường xuyên cầu nguyện cho công cuộc truyền giáo, lời nói tha thiết với việc truyền giáo, và dành nhiều thời gian cho hoạt động truyền giáo.

Vì nhiệt tâm truyền giáo, và noi gương Chúa Kitô chịu đóng đinh, GLV sẵn sàng đối đầu với những trở ngại nơi bản thân và trong gia đình; những khó khăn, thử thách,

hiếu lằm trong việc truyền giáo. Dù thế nào đi nữa, GLV vẫn nhiệt tâm truyền giáo theo gương Chúa Giêsu, Đấng đã đến để phục vụ và hy sinh tính mạng cho Hội thánh, Đấng đã vượt qua đau khổ đến vinh quang.

Tóm kết

Nhiệt tâm truyền giáo là kết quả của việc GLV đón nhận và sống lời Chúa, vừa đón nhận vừa ra đi loan báo lời Chúa, qua đó cũng thể hiện sự thống nhất và chân thực nơi GLV.

Hãy để cho tình yêu Chúa Kitô chịu đóng đinh thúc bách chúng ta nhiệt tâm truyền giáo (x. 2 Cr 5,14). Hãy để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn ta phát triển và bày tỏ nhiệt tâm truyền giáo, vì ơn cứu độ cho mọi người.

Bài 6.

TINH THẦN CỦA ĐỨC MARIA

Theo một nghĩa nào đó, ơn gọi GLV cũng giống như ơn gọi của Đức Maria:

Đức Maria được Chúa Thánh Thần mời gọi làm Mẹ Chúa Giêsu, GLV cũng được Chúa Thánh Thần mời gọi giới thiệu Chúa Giêsu cho mọi người.

Đức Maria nhìn thấy Con Thiên Chúa lớn lên trong khôn ngoan và ân sủng, GLV là người làm chứng cho mọi người biết rằng: sức mạnh và ân sủng của Thiên Chúa đang bày tỏ từng ngày qua sự khôn ngoan của con người.

Đức Maria là người môn đệ đầu tiên của Chúa Giêsu, thì GLV cũng được mời gọi trở nên môn đệ đích thực của Chúa Giêsu tham dự vào công cuộc truyền giáo.

Do đó, hơn ai hết, GLV phải là người giàu tinh thần của Đức Maria, vì người *chính là quyển giáo lý sống động, là mẹ và mẫu gương của GLV*,⁴ nhờ luôn lắng nghe tiếng nói của Chúa Thánh Thần và hằng suy đi gẫm lại trong lòng.

1. Tinh thần của Đức Maria là gì ?

Muốn hiểu thế nào là tinh thần của Đức Maria, chúng ta chỉ cần lật lại những trang Kinh thánh thuật lại cuộc đời

⁴ ĐGH. Gioan Phaolô II đã không ngần ngại nói như thế.

của Mẹ từ khi nhận lời thiên sứ truyền tin, cho đến những ngày người sống cùng các môn đệ trong cộng đồng Hội thánh đầu tiên, để thấy Đức Maria:

a. Cộng tác với Chúa Giêsu trong công cuộc cứu chuộc

Trước thánh ý của Thiên Chúa, Đức Maria đã nhận ra mình là người được Thiên Chúa yêu thương, tuyển chọn, nên đã mạnh dạn thưa hai tiếng xin vâng cộng tác với Chúa Thánh Thần, để Chúa Giêsu vào trần gian cách hợp pháp như một con người bình thường. Mẹ đã cứu mang, sinh hạ, bông ươm và hướng dẫn cho Chúa Giêsu hiểu biết và lớn lên về phương diện con người.

Rồi khi Chúa Giêsu khôn lớn, đến lúc ra đi thi hành sứ vụ Chúa Cha trao phó, Đức Maria là người theo dõi, lắng nghe, và đem ra thực hành giáo huấn của Thiên Chúa. Và Mẹ đã cùng Chúa Giêsu bước lên đồi Canvê, hiệp thông với Con trong hy lễ đẹp lòng Chúa Cha, để mang lại ơn cứu độ cho nhân loại.

b. Gắn bó mật thiết với Giáo hội của Chúa Giêsu

Có thể nói Đức Maria là môn đệ đầu tiên và trọn hảo của Chúa Giêsu, vì Mẹ luôn suy đi, gẫm lại trong lòng những lời của Chúa Giêsu. Thánh Âu tinh đã không ngần ngại nói rằng: “*Đối với Đức Maria, tư cách làm môn đệ còn quan trọng hơn tư cách làm mẹ*”.

Sau khi Chúa Giêsu về trời, Mẹ đã cùng các môn đệ cầu nguyện trong nhà tiệc ly để chờ lãnh nhận ơn Thánh Thần. Nên THĐGM đã coi Mẹ là quyền giáo lý sống động, và mời gọi GLV dõi theo mẫu gương ấy trong việc phục vụ Lời và sống chứng tá như đòi hỏi của ơn gọi GLV.

2. GLV sống tinh thần của Đức Maria như thế nào ?

Sống tinh thần của Đức Maria là sẵn lòng giới thiệu Đức Giêsu cho mọi người, để mọi người cùng nhận biết, yêu mến và theo Người.

Đức Maria luôn gắn bó và kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu, GLV cũng cần theo gương Mẹ luôn suy đi, gẫm lại và sống những lời dạy của Chúa Giêsu, để những lời rao giảng của GLV trở nên hấp dẫn, dễ thuyết phục các em. Nhờ gương sáng và việc làm của GLV, các em không ngừng lớn lên trong ơn nghĩa Chúa và được mọi người thương mến. GLV hãy đến, và để cho Đức Maria dẫn đưa các bạn đến trường đào tạo của Thầy Giêsu. Hãy để Đức Maria hướng dẫn các bạn trở thành môn đệ đích thực của Chúa Giêsu.

GLV đã được Hội thánh tuyển chọn và uỷ thác vào sứ mệnh phúc âm hoá, nên GLV cần sống theo tinh thần của Đức Maria là sống gắn bó với Hội thánh của Chúa Giêsu. GLV luôn vâng nghe sự hướng dẫn, chỉ đạo của Đức giám mục, linh mục quản xứ, sẵn lòng hy sinh thời giờ, sức khoẻ, lợi ích cá nhân, để học tập, để thi hành sứ vụ cách tích cực, hăng say, cộng tác và hoà mình vào tập thể.

3. *Tương quan giữa tinh thần của Đức Maria và linh đạo GLV*

Đức Maria là Mẹ Chúa Giêsu, là Mẹ Hội Thánh, là Mẹ chúng ta, là môn đệ đầu tiên và là một GLV gương mẫu trong việc rao truyền Lời Chúa.

Đức Maria chính là người trực tiếp hướng dẫn trẻ Giêsu ngày càng khôn lớn, nhờ trung thành với truyền thống của Giáo hội. GLV cũng phải trung thành với linh đạo của mình, mới mong hướng dẫn các em thiếu nhi ngày càng lớn, càng thêm khôn ngoan, càng đẹp lòng Thiên Chúa và được mọi người thương mến như Chúa Giêsu thời niên thiếu.

Đức Maria đã nêu gương cho GLV:

- Cởi mở với Lời Chúa qua lời xin vâng, hiệp thông với Chúa Giêsu và để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn.

- Cởi mở với Hội thánh của Chúa Giêsu qua việc chuyên cần cầu nguyện cùng với các môn đệ.

- Đời sống của Đức Maria luôn thống nhất và chân thực theo thánh ý Chúa.

- Đồng thời, Mẹ sống hết mình với công cuộc truyền giáo qua việc đem Chúa đến cho gia đình bà Êlisabét, đồng công cứu chuộc với Chúa Giêsu trong cuộc khổ nạn.

Như thế, GLV có được tinh thần của Đức Maria là có đủ 3 phong cách để sống đúng linh đạo của GLV.

Tóm kết

Việc rao giảng Lời Chúa luôn gắn liền với việc cầu nguyện, năng kết hiệp với Chúa Giêsu Thánh Thể và hiệp thông huynh đệ. Ngay từ những ngày đầu, Giáo hội sơ khai đã cùng với Đức Maria sống những điều ấy cách phong phú.

Vì thế, linh đạo GLV mời gọi các bạn theo gương Đức Maria, biết lãnh nhận và biết trao ban, để ân sủng của Thiên Chúa không ngừng được lan rộng và lan xa nơi người lãnh nhận. Càng chia sẻ ân sủng của Thiên Chúa cho người khác, thì ân sủng của Thiên Chúa càng dư tràn trên các bạn.

Bài 7

GIÁO LÝ VIÊN

với

CHÚA GIÊSU THÁNH THỂ

Thiết nghĩ, sự hiện diện của Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể là lời mời gọi GLV hãy đến với Ngài trong tinh lạng. Chúa Giêsu Thánh Thể không muốn trở thành một vật quý giá, linh thiêng nào đó, để con người tôn thờ Ngài trong nhà tạm với hàng chữ *miễn sờ vào hiện vật*, để rồi không dám đến gần; cho bằng Ngài muốn chúng ta đến trò chuyện, trao đổi, chia sẻ với Ngài trong mối giây thân tình, bạn hữu...

1. Thánh Thể là sự hiện diện

Đối với người Việt thì không nơi nào diễn tả mối dây thân bằng cho bằng bầu khí bữa ăn: nơi đó tình gia đình được nối kết, dễ trao đổi, chia sẻ, trò chuyện. Thánh Thể chính là bữa ăn Chúa dọn để thiết đãi con cái loài người. Chúa Giêsu luôn hiện diện trong nhà tạm chờ đợi con cái đến lãnh nhận, đến chia sẻ tình thương của Ngài. Ngài mong mỗi GLV đến để Ngài chúc lành, thánh hoá, ban ơn trợ lực, và giúp chúng ta có đủ tư cách, có đủ nghị lực, có khả năng để hướng dẫn đức tin cho đàn em thân yêu. Để mỗi giờ đến lớp giáo lý, không phải là các bạn giảng dạy, mà chính Chúa Giêsu giảng dạy nơi các bạn, qua các bạn và trong các bạn cho các em.

Chúng ta sẽ hết mình với nhiệm vụ của GLV khi và chỉ chúng ta cảm nhận thực sự về sự hiện diện của Chúa Giêsu Thánh Thể trong cuộc đời.

2. Thánh Thể là quà tặng của tình yêu

Chúa Giêsu chính là tấm bánh cho đời, Người đã trở nên hạt lúa gieo vào lòng đất, để cho đời nghiền nát thành bột tinh chất, hầu trở thành tấm bánh thơm ngon của Cha thiết đãi con cái loài người. Bánh Giêsu chính là quà tặng tình yêu của Thiên Chúa dành cho nhân loại.

Chúa Giêsu hôm nay mời gọi GLV cũng sẵn lòng trở thành những tấm bánh bẻ trao cho muôn người, nhất là cho các em thiếu nhi. Để các em có thể thích thú đón nhận bánh, thì bánh ấy phải thơm ngon cách tự nhiên, không pha tạp chất, không bị nướng sống hay cháy khét. Nên bản thân GLV cần trau dồi những đức tính để được nhiều người mến mộ, để thực sự là những người anh thông minh, những người chị mẫu mực trong nếp sống.

3. Thánh Thể là sự vượt qua

Chúa Giêsu Thánh Thể đã trải qua khổ nạn, vượt qua cái chết để sống mãi ở giữa con người, thể hiện tình thương của Thiên Chúa cho nhân loại. GLV cũng cần vượt qua chính mình (cách suy nghĩ, tính ích kỷ, ngôn ngữ, thời giờ, giải trí cá nhân...), để đến với các em trong lòng yêu mến.

Tin rằng các bạn sẽ vượt qua mọi trở ngại trong Đấng ban sức mạnh: Ngài sẽ dùng của ăn thần linh để nuôi dưỡng lòng nhiệt thành của các bạn; Ngài cũng sẽ ban ân sủng, nghị lực, giúp các bạn tự đào luyện mình hầu trở nên tấm bánh hấp dẫn, thơm ngon, hợp với khẩu vị của mọi người.

Tóm kết

Bản chất của Bí tích Thánh Thể là yêu thương, là phục vụ, là trao ban. Nên sống Bí tích Thánh Thể là sống trọn mối tương giao với mọi người, sống hết mình với ơn gọi GLV. Là người đón nhận Bánh Giêsu, GLV được mời gọi: *Hãy cho họ ăn*, hãy bẻ bánh đời mình chia cho mọi người.

Bài 8.

THĂNG TIẾN BẢN THÂN VÀ TÌM KIẾM HẠNH PHÚC CHO THA NHÂN

Có thể nói ơn gọi Kitô hữu là ơn gọi trở nên “*hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện*”, “*sống giữa thế gian, nhưng không thuộc về thế gian*”. Dù cuộc sống còn nhiều vướng bận, phải bon chen để sinh tồn, nhưng người tín hữu vẫn không đánh mất “tính Kitô” vốn có nơi bản thân, để giới thiệu một dung mạo đích thực của Chúa Kitô cho mọi người.

Là người tín hữu gương mẫu, GLV cần thể hiện sự thống nhất giữa đời sống thiêng liêng, đời sống tự nhiên và đời sống tông đồ.

I. THĂNG TIẾN BẢN THÂN

1. Đời sống tâm linh

Giảng dạy giáo lý không chỉ là truyền thông kiến thức Kitô giáo, cho bằng chia sẻ kinh nghiệm gặp gỡ và sống với Chúa Giêsu. Do đó, dù bận rộn với cuộc sống đời thường, nhưng GLV cần có những giây phút dành riêng để gặp gỡ, trao đổi, trò chuyện với Chúa Giêsu và sẵn sàng để Chúa Thánh Thần hoạt động, hướng dẫn.

Đời sống nội tâm có được là do sự thiện chí của GLV vào việc học hỏi Kinh thánh, đọc và suy gẫm lời Chúa mỗi ngày, năng đọc sách thiêng liêng, thường xuyên tham dự

Thánh lễ và lãnh nhận Thánh Thể, yêu mến Kinh mân côi, tham dự những buổi tĩnh tâm, năng xưng tội... đó là những việc GLV có đủ khả năng và thời giờ để thực hiện. Nhờ gắn bó và kết hiệp với Chúa Giêsu, các bạn mới đủ sức và nhiệt thành với nhiệm vụ GLV.

2. Đời sống tự nhiên

Về đời sống tự nhiên, GLV rất cần có những đức tính nhân bản như: Lịch sự, vui vẻ, kính trọng tha nhân.

Lịch sự trong ăn mặc, nói năng, đi đứng... dễ thu hút người mình giao tiếp.

Vui vẻ trong giao tiếp. Ai cũng thích giao tiếp với người luôn tươi cười vui vẻ, hồn nhiên thực sự.

Điều thiện lớn nhất mà ta có thể làm cho người khác là kính trọng họ: biết lắng nghe, thông cảm, chia sẻ, động viên, dịu dàng, không nóng giận, coi người khác trọng hơn mình...

Đó là những đức tính căn bản cần có nơi người trưởng thành nhân bản.

3. Đời sống tông đồ

Để thành công hơn trong hoạt động tông đồ, GLV cần rèn luyện khả năng chuyên môn của mình, hầu trở nên những người thợ lành nghề, biết cách sống, cách nói năng và hành động thế nào cho có hiệu quả nhất.

Để có được khả năng chuyên môn giỏi, GLV cần học hỏi qua tài liệu, kinh nghiệm, những khoá đào tạo bồi dưỡng. Nhưng việc đào tạo chủ yếu vẫn tùy thuộc vào sự cố gắng và khả năng của mỗi người: thấy mình yếu mặt nào, thì chịu khó đầu tư lĩnh vực ấy. Đó là hành trang phong phú giúp các bạn giảng dạy có hiệu quả hơn.

II. MUỖ TÌM HẠNH PHÚC CHO THA NHÂN

Bản chất của ơn gọi GLV là vun trồng, bảo vệ và thăng tiến đời sống làm người, làm con cái Chúa trong Giáo hội theo gương Chúa Giêsu. Do đó, GLV là người luôn quan tâm đến hạnh phúc của anh chị em mình qua việc:

1. Đón nhận trong tình yêu mến

Giới răn quan trọng đi liền sau mến Chúa là yêu người thân cận như chính mình. Là người yêu mến Chúa, GLV cần thể hiện sự kết hiệp sâu xa với Chúa Giêsu Thánh Thể qua việc đón nhận mọi người trong tình thương mến, không phân biệt hay loại trừ ai, coi người khác trọng hơn mình, để luôn nhiệt thành, niềm nở đón tiếp họ như một người bạn chí thân.

2. Chia sẻ sự sống của Đức Kitô

Yêu ai là mong muốn sự tốt lành cho người đó, muốn cho người đó được hạnh phúc. Mà nguồn hạnh phúc đích thực chỉ có nơi Chúa. Là người nhiệt thành với sứ vụ tông đồ, GLV không thể không chia sẻ sức sống của Chúa Kitô cho mọi người. GLV là người được Chúa Kitô mời gọi và sai đi loan báo Tin mừng tình thương của Chúa cho mọi người, nhất là nơi các em thiếu nhi, để sức sống của Chúa Kitô không ngừng được lan rộng trong thế giới này.

3. Nỗ lực xây dựng cộng đoàn

Một điều không thể phủ nhận: không phải lúc nào trong cộng đoàn cũng hiệp nhất yêu thương như ý muốn. Hãy chấp nhận sự tương đối của cộng đoàn, để nỗ lực góp

phần xây dựng. Và sống trong cộng đoàn, mỗi người cần tự hỏi: Tôi đã làm gì để góp phần thăng tiến anh chị em ?

Trong cộng đoàn xứ đạo, GLV có nhiệm vụ nối kết mọi người trong tình hiệp thông, trong sự liên đới, nâng đỡ, chia sẻ và làm gương sáng. Ta cố gắng góp phần nhỏ bé của mình, phần còn lại để Chúa tác động và biến đổi cộng đoàn.

Tóm kết

Đừng mong biến đổi thế giới, biến đổi cộng đoàn, nếu không khởi đi từ việc thăng tiến bản thân. Hãy lấy cái xà trong mắt mình trước, hầu thấy rõ để nhặt cọng rác trong mắt của anh em. Hãy thông cảm, đón nhận người khác trong sự yêu mến, kính trọng như thể họ là anh chị em của mình.

Bài 9

ĐỨC GIÊSU – NGƯỜI THẦY GƯƠNG MẪU CỦA GIAÓ LÝ VIÊN

Trong những bài trên đây, chúng ta đã tìm hiểu về ơn gọi, căn tính, linh đạo, vai trò, nhiệm vụ và tinh thần của người GLV. Để sống đúng với ơn gọi và thi hành trọn vẹn sứ vụ của người GLV, chúng ta cần có một người thầy hướng dẫn như là gương mẫu để chúng ta noi theo. Đối với người Kitô hữu nói chung và người GLV nói riêng, đều có chung một người thầy duy nhất và hoàn hảo, tuyệt vời trên tất cả các vị thầy đó là Đức Giêsu. Quả vậy, trong tông huấn dạy giáo lý, Đức thánh cha Gioan Phaolô II đã nêu rõ : *“Đức Kitô là một giáo lý viên mẫu mực, một nhà mô phạm...”*⁵

Trong bài này, dựa vào Kinh Thánh, chúng ta sẽ nêu lên một số trong muôn vàn mẫu gương của Chúa Giêsu như là một kim chỉ nam giúp người GLV sống đúng với căn tính và linh đạo của mình, cũng như chu toàn sứ mạng loan báo Tin Mừng.

1. Đức Giêsu với Chúa Cha

a. Đức Giêsu là một với Chúa Cha

Tin Mừng ghi lại rất nhiều lần Đức Giêsu gọi Thiên Chúa là Cha. Khi rao giảng Tin Mừng, Đức Giêsu luôn luôn ý thức mình là người con được Cha sai đến trong thế

⁵ ĐTC Gioan Phaolô II, Tông Huấn Dạy Giáo Lý, số 7 và 9

gian : “ như Cha đã sai con đến thế gian...” (Ga 17,18). Đức Giêsu chỉ nói những gì đã nghe nơi Cha “ Tôi chỉ nói lại cho thế gian điều tôi đã nghe Cha nói...” (Ga 8,26). Đức Giêsu luôn làm mọi việc theo thánh ý Chúa Cha : “ Tôi không tìm cách làm theo ý riêng tôi, nhưng làm theo ý Đấng đã sai tôi” (Ga 5,30). Như vậy trong suốt cuộc Đức Giêsu luôn gắn bó với Cha và tìm cách làm đẹp ý Cha : “Đấng sai tôi hằng ở với tôi, Người không để tôi cô độc vì tôi hằng làm đẹp ý Người” (Ga 8,29). Cuối cùng, Đức Giêsu đã tuyên bố : “Tôi và Chúa Cha là một” (Ga 10,30).

GLV là người môn đệ được Chúa Giêsu sai đi tiếp tục sứ mạng loan báo Tin Mừng. Cũng như Chúa Giêsu đã gắn bó và thực thi thánh ý của Cha thế nào, người GLV cũng phải sống gắn bó với Chúa Giêsu trong ý nghĩ, lời nói và hành động trong khi thi hành sứ vụ của mình. Nhờ vậy người GLV luôn can đảm vượt qua những khó khăn chu toàn nhiệm vụ của mình. Luôn đặt ý Chúa lên hàng đầu, để Chúa hướng dẫn cuộc sống của mình như lời thánh Phaolô nói “ tôi sống nhưng không phải tôi sống mà là Chúa Kitô sống trong tôi”.

b. Chúa Giêsu luôn cầu nguyện với Chúa Cha và dạy các môn đệ cầu nguyện.

Để nhận biết thánh ý chúa cha, Chúa Giêsu đã không ngừng gặp gỡ Cha trong cầu nguyện. Tin Mừng cho thấy Đức Giêsu đã nhiều lần thức trắng đêm để cầu nguyện, chẳng hạn như trước khi chọn mười hai tông đồ (Mc 1,35; Lc 5,16). Chương 17 của Tin Mừng theo thánh Gioan là một lời cầu nguyện rất thân tình và xúc động của Chúa Giêsu với Chúa Cha. Khi làm bất cứ phép lạ nào, Đức

Giêsu cũng ngược mắt lên trời cầu nguyện cùng Chúa Cha. Khi hấp hối trong vườn cây dầu, trên chặng đường khổ nạn và trên thánh giá, Chúa Giêsu luôn hướng về Chúa Cha và cầu nguyện cùng Người. Chúa Giêsu cũng đã nhiều lần nhắc nhở các môn đệ cầu nguyện với Chúa Cha, Ngài còn dạy các ông cầu nguyện, cụ thể là bằng kinh “Lạy Cha”.

Cầu nguyện đóng một vai trò rất quan trọng trong việc loan báo Tin Mừng, vì đó là cách tốt nhất để ta sống gần bó với Chúa và đón nhận thánh ý của Ngài. Vì thế người GLV phải biết lợi dụng mọi cơ hội để cầu nguyện tâm tình với Chúa, biến mọi giây phút trong đời sống, mọi ý nghĩ, lời nói, việc làm của mình thành những lời kinh nguyện dâng lên Chúa.

c. Chúa Giêsu dạy những gì Ngài đã lãnh nhận từ nơi Chúa Cha.

Công việc quan trọng nhất của Chúa Giêsu là thi hành ý muốn của Chúa Cha : "Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đấng đã sai Thầy, và hoàn tất công trình của Người" (Ga 4,34). Chính vì vậy, Chúa Giêsu không hề tự ý mình nói điều gì, nhưng chỉ nói những gì mà Ngài nghe được nơi Cha : “Thật vậy, không phải tôi tự mình nói ra, nhưng là chính Chúa Cha, Đấng đã sai tôi, truyền lệnh cho tôi phải nói gì, tuyên bố gì. Và tôi biết: mệnh lệnh của Người là sự sống đời đời. Vậy, những gì tôi nói, thì tôi nói đúng như Chúa Cha đã nói với tôi." (Ga 12,49-50). Chúa Giêsu giới thiệu cho con người biết về Chúa Cha và dạy cho mọi người đạo lý của Cha Ngài: “Đạo lý tôi dạy không phải là của tôi, nhưng là của Đấng đã sai tôi” (Ga 7,16).

Nếu lương thực của Đức Giêsu là làm theo ý Chúa Cha thì GLV cũng được mời gọi dùng thứ lương thực mà chính Chúa Giêsu đã dùng bằng cách trung thành với Tin Mừng và giáo lý của Ngài. Để được như vậy, GLV phải năng học hỏi Lời Chúa dưới sự soi sáng của Chúa Thánh Thần và qua sự chỉ dẫn của Giáo Hội. Nói cách khác phải đón nhận và loan báo Lời Chúa trong lòng Giáo Hội.

2. Chúa Giêsu với con người

Chúa Giêsu đến trần gian sống với con người và chỉ cho chúng ta con đường hạnh phúc. Khi gặp gỡ bất cứ ai, Ngài cũng tạo mối tương quan thân thiện và tôn trọng họ, để ý lắng nghe tâm tư của họ, hiểu những nỗi lòng thầm kín của họ và đáp ứng kịp thời. Từ chính hoàn cảnh của họ, Ngài khuyến khích họ can đảm hành động theo chân lý và luôn sửa lỗi trong yêu thương để họ hoàn thiện bản thân. Nơi Ngài luôn sáng ngời một trái tim mục tử đầy yêu thương, tận tâm và trung tín với những người được Chúa Cha giao phó.

a. Đức Giêsu với các môn đệ

Đối với các môn đệ, Ngài xem họ như những người bạn chí thiết, tin tưởng và muốn chia sẻ cho họ tất cả (Ga 15,15). Ngài yêu thương các ông với tấm lòng của một người thầy và yêu thương đến cùng (Ga 13,1). Ngài luôn quan tâm lo lắng và cầu nguyện cho các ông (Ga 15; 16; 17).

b. Đức Giêsu với đám đông dân chúng

Đối với đám đông, người thương họ vì họ vất vả, bơ vơ như đàn chiên không có người chăn dắt, Ngài thương họ vì thấy họ đói khát cả vật chất lẫn tinh thần. (Mt 9,36). Đức Giêsu đã nhiều lần làm phép lạ hoá bánh ra nhiều để nuôi dân chúng, hơn thế nữa Ngài còn hứa ban Bánh Hằng Sống là chính Thịt Máu Ngài để ai ăn sẽ được sống muôn đời (Ga 6)

c. Đức Giêsu với những người bệnh tật

Đối với những người ốm đau bệnh tật, Ngài yêu thương họ cách đặc biệt, Ngài luôn sẵn sàng chữa lành họ không chỉ những bệnh tật thể xác mà cả những căn bệnh trong tâm hồn nữa, Ngài đem đến cho họ sự bình an trong tâm hồn và niềm tin vào Thiên Chúa.

d. Đối với những người tội lỗi

Với những người tội lỗi, Đức Giêsu không kết án họ (người phụ nữ ngoại tình G 8,1-11). Nhưng luôn tìm cách đối thoại thân tình với họ để giúp họ nhận ra chân lý (người phụ nữ Samaria Ga 4,1-42). Đức Giêsu kết thân với những người bị xã hội ghét bỏ, thăm hỏi và động viên họ để giúp họ sống tốt hơn (ông Gia-kêu Lc 19,1-10).

Là một GLV, chúng ta cũng là một người thầy. Hãy noi gương thầy chí thánh Giêsu của chúng ta, sống gần gũi, chan hoà, cảm thông và chia sẻ với hết mọi người. Đặc biệt với các em thiếu nhi trong các lớp giáo lý, người GLV không chỉ gặp gỡ các em trong lớp học, mà còn gần gũi, quan tâm đến cả đời sống của các em. Chính sự quan tâm

hiện diện thân ái, giúp cho GLV biết rõ từng tính tình, hoàn cảnh gia đình, môi trường đang chi phối đời sống của mỗi em, hầu đáp ứng và có những chỉ dẫn hợp lý. Chính sự hiện diện, tình yêu thương tha thứ đó sẽ là những kinh nghiệm quý báu giúp các em xây dựng mối tương quan thân tình với Chúa và với nhau.

Bài 10

GLV GẮN BÓ VỚI GIÁO HỘI

“Yêu nhau yêu cả đường đi, ghét nhau ghét cả tông ti họ hàng”, vì thế GLV đã yêu mến Chúa Kitô, thì cũng phải yêu mến Giáo hội nữa. Hơn nữa, Thiên Chúa ban ân sủng của Người cho ta qua Giáo hội. Do đó, yêu mến Giáo hội là điều tự nhiên của con người, nó được thể hiện bằng thái độ vâng phục, bên vực và cộng tác với Giáo hội.

Vâng phục

Trước khi Đức Giêsu về trời, Người đã trao quyền cho Giáo hội nên Giáo hội là người trực tiếp thay quyền Chúa, luôn chỉ cho chúng ta con đường đúng để đạt được ơn cứu độ. Do đó, yêu mến Giáo hội là một lẽ tự nhiên của con người, nhưng nó được bắt nguồn từ đức tin.

Vâng phục Giáo hội, cụ thể hơn, là vâng phục những người đại diện Giáo hội, tức là các linh mục, Giám mục, Giáo hoàng. Là con người họ có những yếu đuối, giới hạn, tội lỗi, lời nói và hành động chưa ăn khớp với nhau, hoặc vì hoàn cảnh, các ngài có những quyết định mà ta khó chấp nhận. Nhưng trong thâm tâm, các ngài luôn muốn làm điều tốt nhất cho chúng ta. Hơn nữa, đôi khi Giáo hội dạy dỗ và hoạt động trong những hoàn cảnh lịch sử rất khó khăn và tế nhị trong tình hình xã hội bất ổn, làm cho các giáo huấn bị coi là khắt khe, lạc hậu, không phù hợp với thời đại. Điều này làm cho một số người không tuân phục. Tuy nhiên mọi đường lối của Giáo hội đều bắt nguồn từ Tin mừng của

Chúa Kitô và mưu cầu công ích cho mọi người. Vậy khi có những bất đồng với các vị chủ chăn, GLV nên khiêm tốn đối thoại, kiên nhẫn chờ đợi, đôi khi phải từ bỏ cả ý riêng và tìm cách khám phá ra ý Chúa trong lời các ngài dạy bảo để vâng phục và công tác trong tinh thần xây dựng.

Là thành viên trong Giáo hội, GLV luôn đồng cảm với Giáo hội, tích cực chia sẻ, góp ý, và xây dựng Giáo hội tốt hơn bằng cách hưởng ứng việc thực thi và truyền đạt các giáo huấn của Giáo hội.

Bệnh vực Giáo hội

Ngày nay, Giáo hội luôn bị tấn công và hiểu lầm, nhiều người không còn tin vào Giáo hội vì họ cho rằng trong Giáo hội cũng đầy rẫy những gương xấu. Giáo hội là một tổ chức hữu hình, luôn mang một bộ mặt trần thế. Thật ra, Giáo hội là dân thánh của Thiên Chúa nhưng còn mang trong mình nhiều người còn tội lỗi. Tất cả các chi thể của Giáo hội, kể cả các thừa tác viên phải tự nhận là người tội lỗi (1Ga 1,8-10) nên Giáo hội không ngừng sám hối cho con cái mình. Thêm vào đó, đôi khi Giáo hội lại sửa dạy những điều trái ngược với ý kiến của nhiều người, nên lại dễ bị chống đối. Bản chất của Giáo hội là thánh thiện vì là thân thể của Chúa Kitô, và có nhiều người đã làm thánh. Do đó, Giáo hội vừa thánh thiện vừa phải nhắc nhở chính mình, luôn ý thức thân phận hữu hạn và tội lụy để không ngừng sám hối và canh tân.

Trong vai trò và trách nhiệm của mình, GLV phải có bốn phận bệnh vực Giáo hội bằng cách cắt nghĩa cho họ hiểu về giáo lý, giáo huấn còn mập mờ, phổ biến giáo lý

lành mạnh và chứng tá bằng đời sống gương mẫu vì đời sống thánh thiện của mỗi chúng ta cũng ảnh hưởng đến sự thánh thiện của Giáo hội.

Cộng tác với Giáo hội

GLV trình bày sứ điệp Tin mừng đã được Chúa Kitô uỷ thác phải theo đúng ý của Giáo hội, chứ không theo ý kiến riêng mình. GLV cộng tác với Giáo hội trong hai lãnh vực : bên trong và bên ngoài.

Bên trong Giáo hội

Nhìn chung, GLV tích cực xây dựng đời sống đức tin và đức mến của mình, luôn tiếp tay với các vị chủ chăn giúp các tín hữu đào sâu và sống trưởng thành đức tin, và là mối giây bác ái liên kết mọi người trong cộng đoàn xứ đạo. Nhưng đôi khi thái độ của GLV lại là một phản chứng. Vậy để cho sứ điệp Chúa Kitô được tự do nảy sinh trong tâm hồn người khác, thiết tưởng GLV vẫn chú ý một số thái độ :

Thái độ khiêm nhường

Giáo hội và xã hội là hai lãnh vực khác nhau nhưng bổ túc cho nhau. Nhìn thấy sự sa đoạ của xã hội, những người quá cấp tiến lên án Giáo hội vì không bắt kịp đà tiến của con người. Còn những người bảo thủ thì không muốn làm gì hoặc quá nhiệt tâm lôi kéo người khác bằng mọi giá. Cả hai thái độ đều không thích hợp với Tin mừng.

Vậy ta phải làm gì để sống đúng với Tin mừng ?

- GLV tin tưởng và phó thác vào ơn Chúa hơn là vào khả năng của mình vì “*người này gieo, kẻ khác gặt* (Ga 4,37).

- GLV làm tận lực, hết khả năng, nhưng phải nhớ rằng việc họ đón nhận Tin mừng là do hoạt động của Chúa Thánh Thần.

- Tin vào khả năng đón nhận ơn Chúa của mọi tâm hồn. GLV chỉ là người gieo hạt, tưới nước, bón phân, nhưng Thiên Chúa mới làm cho hạt nảy mầm, sinh hoa kết trái.

Vậy GLV phải từ bỏ thái độ muốn “làm thầy” thiên hạ, hoặc quá dựa vào sức lực và tài năng của mình, nhưng cũng không quá ỷ lại vào Thiên Chúa.

Có trách nhiệm

GLV không thể làm thay Chúa Thánh Thần hay trách nhiệm của người khác. Việc từ bỏ thái độ thầy dạy không làm giáo ý viên thụ động, ỷ lại nhưng dần thân hơn trong trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm của GLV được thể hiện bằng cách :

- Chuẩn bị giáo án đầy đủ trước khi đến lớp
- Tìm những phương cách giảng dạy giáo lý hiệu quả cao nhất.
- Quan tâm đến việc học và gia cảnh (nếu được) của từng học viên.
- Nghiên cứu những điều kiện thuận lợi để đức tin phát triển không ngừng.

Không chặn đứng sự tiến triển đức tin của người khác:

Một khi đã tin vào ân sủng và tự do, GLV không biến người học thành bản sao của mình theo cách sống, lối suy nghĩ và cách hiểu đức tin. Mỗi người có một lối sống, một thói quen, lòng sùng kính, cách giữ đạo riêng của mình nên

ta không thể “đúc” họ trong cùng một khuôn mẫu được. Chính vì thế Tông Huấn Dạy Giáo Lý đã viết : “ *GLV không được tìm các quy hướng về chính mình, về các ý kiến và thái độ cá nhân của mình; nhất là họ không được tìm cách ghi tạc vào lòng học viên các ý kiến và cảm nghĩ cá nhân của chính mình, chẳng khác gì các ý kiến và cảm nghĩ ấy diễn tả giáo lý và các bài học về đời sống Đức Kitô*” (DGL,6). Tuy nhiên, GLV phải làm chứng về cách sống đức tin của riêng mình, giúp người học khám phá ra tính chân thực của Tin mừng và tăng trưởng đức tin trong những điều kiện riêng của họ.

Bên ngoài Giáo hội

GLV luôn tích cực tham gia vào việc mở rộng nước Chúa. Việc loan báo Tin mừng này luôn được Giáo hội coi là một nhiệm vụ ưu tiên, một bổn phận thiêng liêng, một mối bận tâm hàng đầu⁶. Vậy GLV làm gì để tham gia vào việc mở rộng nước Chúa⁷?

* Làm mới bộ mặt nhân loại : bằng cách :

- Thay đổi tự bên trong con người của mình cũng như tìm cách hoán cải lương tâm từng cá nhân và tập thể.
- Tìm cách nâng cao mọi sinh hoạt mà con người đang dẫn thân vào.
- Giúp đổi mới đời sống trong hoàn cảnh cụ thể của họ.

⁶ DGL, 14-15.

⁷ Dựa vào chương II của Tông Huấn Loan Báo Tin mừng.

- Dùng Tin mừng hướng dẫn những phán đoán, cách suy nghĩ và những mẫu mực sống của nhân loại khi những điều ấy đi ngược với Lời Chúa và chương trình cứu độ.

* Làm chứng tá bằng sự hiện diện, bằng thái độ sống, và bằng gương sáng. Đức Phaolô VI khẳng định : *“Một đời sống gương mẫu đã là sự công bố Tin mừng tuy thầm lặng nhưng rất mãnh liệt và hiệu nghiệm”*⁸; hoặc “Lời nói gió bay, gương lành lôi cuốn”.

*** Dẫn thân trong các hoạt động tông đồ, xã hội :**

Giáo hội ngày nay rất quan tâm đến vấn đề xã hội, công lý và hoà bình. Vậy GLV cần tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội như giúp đỡ người nghèo khổ, xấu số; việc quyên tiền, thực phẩm, quần áo giúp những người lâm nạn, hoặc đi thăm viếng người bệnh trong giáo xứ, bệnh viện, làm trung gian hoà giải để xoá tan những bất công trong giáo xứ và xã hội.

⁸ LBTM 21.